Ký bởi: Bộ Công Thương
Cơ quan: Bộ Công thương
Thời gian ký: 28.02.2025 18

BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI C[illegible] VIỆT NAM
	Độc lập - Tự d[illegible] phúc
Số: 518/QĐ-BCT	*Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/ĐUB ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Pháp chế là tổ chức thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương quản lý nhà nước bằng pháp luật trong ngành Công Thương và tổ chức thực hiện công tác pháp chế theo quy định pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về công tác xây dựng pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ lập chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ hằng năm trình Bộ trưởng phê duyệt; đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện chương trình sau khi được phê duyệt; tổ chức việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, báo cáo tình hình tiến độ thực hiện chương trình xây dựng luật, pháp lệnh và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết sau khi được phê duyệt;

b) Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật theo phân công, chỉ đạo của Bộ trưởng;

c) Chủ trì tổ chức thẩm định, lấy ý kiến Lãnh đạo Bộ về dự thảo thông tư do các đơn vị thuộc Bộ chủ trì soạn thảo trước khi trình Bộ trưởng ký ban hành;

d) Tham gia với các đơn vị liên quan giúp Bộ trưởng trong việc đàm phán, ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

2. Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật

a) Tổ chức, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật chung của Bộ Công Thương;

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương;

c) Đầu mối, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý của bộ theo quy định của pháp luật.

3. Về công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, thẩm quyền kiểm tra của Bộ trưởng;

b) Giúp Bộ trưởng đôn đốc, chỉ đạo công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật ở Bộ Công Thương.

4. Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng, phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

5. Về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

6. Về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

7. Về công tác pháp luật quốc tế

a) Tham gia đàm phán các nội dung liên quan đến pháp lý, thể chế và giải quyết tranh chấp của các điều ước quốc tế trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định pháp luật;

b) Tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống hoá các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập trong lĩnh vực do Bộ quản lý;

c) Chủ trì, phối hợp thực hiện việc tập huấn, phổ biến, tuyên truyền điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập trong lĩnh vực do Bộ quản lý;

d) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có biện pháp, hoạt động bị kiện hoặc đe dọa bị kiện tham gia giải quyết các vụ việc tranh chấp về thương mại, đầu tư phát sinh từ hợp đồng, thỏa thuận, cam kết với nhà đầu tư nước ngoài mà Bộ Công Thương chủ trì hoặc thay mặt Nhà nước, Chính phủ Việt Nam đàm phán và ký kết.

8. Về công tác bồi thường của Nhà nước

Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường nhà nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

9. Đầu mối tham mưu giúp Bộ trưởng về công tác giám định tư pháp theo quy định của pháp luật.

10. Về công tác tham mưu về các vấn đề pháp lý

Thực hiện tham mưu về các vấn đề pháp lý đối với quyết định, văn bản chỉ đạo, điều hành quan trọng của Bộ trưởng.

11. Hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế đối với tổ chức pháp chế ở các Cục và tương đương thuộc Bộ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các doanh nghiệp mà Bộ là đại diện chủ sở hữu phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế đối với tổ chức pháp chế, bộ phận pháp chế chuyên trách, viên chức thực hiện công tác pháp chế ở đơn vị sự nghiệp công lập.

12. Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ tổ chức hoặc tham gia thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ theo quy định của pháp luật;

b) Chủ trì tham mưu, trình Lãnh đạo Bộ các chương trình, đề án hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương hàng năm và dài hạn; đầu mối tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện chương trình, đề án sau khi ban hành;

c) Tham mưu đề xuất ban hành các quy định, cơ chế, chính sách về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành ngành Công Thương;

d) Tham mưu cho Lãnh đạo Bộ về việc công nhận và công khai mạng lưới tư vấn viên pháp luật hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương;

đ) Tiếp nhận, xem xét hồ sơ thông báo tự nguyện tham gia Mạng lưới tư vấn viên pháp luật ngành Công Thương và thừa lệnh Bộ trưởng quyết định công nhận tổ chức, cá nhân thuộc mạng lưới tư vấn viên pháp luật ngành Công Thương;

e) Tổng hợp báo cáo về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành Công Thương theo quy định của pháp luật.

13. Về công tác cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư kinh doanh

a) Đầu mối tổ chức rà soát và yêu cầu các đơn vị rà soát các quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát, hội thảo liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh;

d) Đôn đốc các đơn vị trong việc cập nhật danh mục và tính toán chi phí tuân thủ các điều kiện đầu tư kinh doanh đã và dự kiến cắt giảm, đơn giản hóa;

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao hoặc theo quy định pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc

1. Lãnh đạo Vụ có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

2. Vụ hoạt động theo chế độ thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 và các nhiệm vụ quyền hạn cụ thể sau đây:

a) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các mặt công tác của Vụ;

b) Phân công công việc và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Phó Vụ trưởng và công chức của Vụ;

c) Thừa lệnh Bộ trưởng ký một số văn bản để trả lời, giải đáp, hướng dẫn nghiệp vụ, điều hành công việc theo yêu cầu của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý của Vụ;

d) Thực hiện công tác thông tin cho công chức trong Vụ theo quy chế làm việc của Bộ;

đ) Quyết định nội dung báo cáo sơ kết, tổng kết và kiến nghị với Bộ trưởng về các chủ trương, giải pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ của Vụ;

e) Ban hành các nội quy, quy định của Vụ, tổ chức thực hiện các quy định, quy chế của Bộ, quản lý công chức và tài sản được giao theo phân cấp của Bộ;

g) Quản lý, tổ chức các tổ/nhóm giúp việc Vụ trưởng; phân công, sắp xếp công chức của Vụ hợp lý, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 1193/QĐ-BCT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Pháp chế.

2. Trường hợp các văn bản; tên, chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của đơn vị được dẫn chiếu, đề cập trong Quyết định này bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

BỘ CÔNG THƯƠNG

Nguyễn Hồng Diên